

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32 /2025/HNGĐ-ST
Ngày 18 tháng 4 năm 2025
V/v: *Tranh chấp về thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Điệp

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Quàng Văn Tiệp;
2. Ông Trần Thành Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Phương Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, Sơn La.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:
Bà Lò Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 57/2025/TLST – HNGĐ, ngày 06/02/2025 về việc: Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2025/QĐXX - HNGĐ ngày 17/3/2025 và theo Quyết định hoãn phiên tòa số 27/QĐ-HNGĐ ngày 03/4/2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Bàn M, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Tổ X, thị trấn S, huyện S, Sơn La. Có mặt.

- Bị đơn: Anh Tòng T, sinh năm 1993. Nơi cư trú: Tổ X, thị trấn S, huyện S, Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện Tranh chấp về nuôi con và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày:

Chị M và anh T kết hôn với nhau từ năm 2013 có với nhau ba người con chung, vợ chồng chung sống không hạnh phúc nên chị và anh T đã ly hôn và được Toà án nhân dân huyện Sông Mã ra Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và quyết định việc nuôi con như sau:

Chị Muống trực tiếp nuôi con Tòng HuyềnA – Sinh ngày 29/4/2014 và Tòng Duy M1 - Sinh ngày 01/11/2021, anh T trực tiếp nuôi con Tòng Đ – Sinh ngày 10/8/2017. Tuy nhiên, sau khi ly hôn anh T không thực hiện đúng thỏa thuận, con Tòng Đ giao cho anh T trực tiếp trông nom nuôi dưỡng nhưng anh

Tiếp không trông nom, chăm sóc con, cả ba con chung đều do một mình chị M trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng kể từ khi ly hôn cho đến nay. Chị đã nhiều lần yêu cầu anh T làm thủ tục thay đổi người trực tiếp nuôi con sang cho chị nhưng anh Tiếp chỉ đồng ý bằng miệng mà không ra Toà án giải quyết, suốt thời gian qua anh T không quan tâm gì đến con chung, nhiều lần cô giáo chủ nhiệm của con Tòng Đ gọi điện cho anh Tiếp để nộp học phí cho con nhưng đều không được, một mình chị phải lo tất cả việc trông nom, chăm sóc, việc đưa đón con, hợp phụ huynh và các khoản chi phí ăn học cho cả ba con chung (bao gồm con Tòng Đ đã giao cho anh T nuôi dưỡng). Chị đã nhiều lần liên hệ anh T hỗ trợ chi phí học tập cho con Tòng Đ nhưng anh Tiếp cũng không thực hiện. Để đảm bảo quyền lợi mọi mặt của con chị Muống đề nghị giải quyết cho chị được trực tiếp nuôi con Tòng Đ theo quy định pháp luật.

Trong suốt quá trình giải quyết vụ án Toà án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh T, nhưng anh T vẫn không gửi văn bản trình bày ý kiến và cũng không đến Toà án đã giải quyết yêu cầu khởi kiện của chị M, do vậy không ghi nhận được ý kiến của anh T.

Ngày 10/3/2025, Toà án tiến hành làm việc với bà Lò Thị D là mẹ đẻ của anh T, bà D cho biết: Anh T luôn sống chung cùng với bố mẹ đẻ kể cả khi lấy vợ vẫn sống chung cho đến nay. Khi anh T và chị M ly hôn việc nuôi con chia cho anh Tiếp nuôi dưỡng con Tòng Đ, nhưng do anh Tiếp thường đi lại làm thuê công ty không ở nhà thường xuyên, bà không rõ anh Tiếp làm ở công ty nào và ở đâu chỉ khi nào được nghỉ thì anh T mới về nhà. Nhưng anh T vẫn thường xuyên liên lạc với bố mẹ. Việc trông nom, chăm sóc các con chung bao gồm con Tòng Đ do một mình chị M thực hiện kể cả việc nộp tiền ăn học. Gia đình ông bà vẫn có trách nhiệm vẫn thường xuyên quan tâm hỗ trợ giúp chị M trông nom các con những khi chị M bận bịu. Bà sẽ có trách nhiệm nhận các văn bản của Toà án giao và sẽ Thông báo ngay cho anh T.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành xác minh tại Trường tiểu học thị trấn S, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La nơi cháu Tòng Đ học tập, cô giáo chủ nhiệm của cháu Đ cho biết: Trong thời gian làm giáo viên chủ nhiệm của cháu Đ, cô giáo thấy việc đưa đón và thực hiện các nghĩa vụ về học phí và hợp phụ huynh cho cháu Đ đều do chị M thực hiện. Cô giáo chủ nhiệm chưa từng thấy bố cháu T hỏi han, liên lạc hoặc tham gia họp phụ huynh cho cháu Đ.

Ý kiến của cháu Tòng Đ: Cháu có nguyện vọng được trực tiếp sống chung với mẹ là chị Bàn M vì bố là anh T hay vắng nhà không ở nhà với cháu.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tại phiên tòa:

- Về tố tụng: Việc thụ lý xây dựng hồ sơ vụ án Tòa án huyện Sông Mã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hội đồng xét xử tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật từ thời điểm thụ lý vụ án. Bị đơn đã được Toà án triệu tập

hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt. Nên căn cứ khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt đối với bị đơn là đúng quy định pháp luật.

Về nội dung:

- Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Bàn M về Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn với anh Tòng T.

Giao con Tòng Đ – sinh ngày 10/8/2017 cho chị Bàn M trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị M

- Về án phí: Anh Tòng T phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm 300.000đ, chị M không phải chịu án phí và được hoàn lại 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và đã được xem xét thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về pháp luật tố tụng:

- Về quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết: Chị Bàn M khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con với anh Tòng T do vậy xác định quan hệ pháp luật là Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo quy định tại khoản 3 Điều 28 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Bị đơn anh Tòng T cư trú tại huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, do vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

- Về thủ tục hoà giải theo tố tụng: Bị đơn đã được Toà án triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt, do vậy vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hoà giải được theo quy định tại khoản 4 Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng:

Bị đơn đã được triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt, do vậy Toà án vẫn tiến hành xét xử là đảm bảo theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung khởi kiện của nguyên đơn:

Tại quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải số 104/2023/QĐCNTTLH ngày 26/9/2023 của Toà án nhân dân huyện Sông Mã đã công nhận chị M trực tiếp nuôi dưỡng Tòng Huyền A –

Sinh ngày 29/4/2014 và Tòng Duy M - Sinh ngày 01/11/2021 còn anh Tiệp trực tiếp nuôi con Tòng Đ – Sinh ngày 10/8/2017. Kể từ ngày ly hôn cho đến nay việc nuôi các con bao gồm cả con Tòng Đ vẫn do chị Muống trực tiếp nuôi dưỡng, anh Tiệp thường xuyên đi làm xa nhà không trông nom nuôi dưỡng con như thỏa thuận do vậy chị M làm đơn khởi kiện đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con là có căn cứ. Chị M cung cấp bảng kê khai thu nhập xác định thu nhập chị Muống 14.450.000đ/1 tháng, xác định chị Muống có việc làm và thu nhập ổn định tại Công ty TNHH thương mại và Dịch vụ K địa chỉ tại tổ dân phố 5, thị trấn S, huyện Sông Mã, Sơn La. Ngoài ra chị M còn có khoản thu nhập thêm từ việc bán hàng Online.

Tại kết quả xác minh nơi cháu Tòng Đ học tập và Biên bản làm việc với mẹ đẻ của bị đơn, xác định được việc trông nom, nuôi dưỡng con Tòng Đ đều do một mình chị M trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, anh Đại không thực hiện nghĩa vụ chăm lo việc học tập, giáo dục và trông nom nuôi dưỡng con.

Theo kết quả ghi nhận ý kiến của cháu Tòng Đ: Cháu đại có nguyện vọng được sống chung mới mẹ đẻ là bị Bàn M.

Từ những căn cứ nêu trên, xác định anh Tiệp đã vi phạm nghĩa vụ của người cha trong việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, chăm lo việc học tập, giáo dục con Tòng Đ theo quy định về nghĩa vụ và quyền của cha mẹ được quy định tại Điều 69 của Luật hôn nhân và gia đình, xét thấy anh Đại không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Chị M có nơi làm việc và thu nhập ổn định, do vậy, để đảm bảo quyền lợi mọi mặt trẻ em, quyền được sống chung với người trực tiếp nuôi dưỡng cần giao con Tòng Đ cho chị Muống trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Điều đó phù hợp với nguyện vọng của con và theo quy định tại các Điều 69, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị M không yêu cầu anh Tiệp phải cấp dưỡng nuôi con cùng. Do vậy cần chấp nhận.

[5] Về án phí: Đơn khởi kiện của chị M được chấp nhận do vậy chị Muống không phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm; Anh T phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm là 300.000đ theo quy định tại Điều 26 Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 144; **khoản 1 Điều 147**; khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 58, Điều 69, Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật hôn nhân gia đình 2014;

Căn cứ Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Chấp nhận đơn khởi kiện về Tranh chấp nuôi con sau khi ly hôn của chị Bàn M với anh Tòng T.

Giao con Tòng Đ – sinh ngày 10/8/2017 cho chị Bàn M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị M.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà chị Muống cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh T trong việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2. Về án phí: Anh Tòng T phải chịu 300.000đ án phí Dân sự sơ thẩm. Chị Bàn M không phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm, hoàn lại chị Bàn M 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001650 ngày 06/02/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã, Sơn La.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 18/4/2025; bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh;
- VKSND huyện Sông Mã;
- THADS huyện Sông Mã;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Hà Thị Diệp

